

Số: 444/SGDDĐT-GDTrH&GDTX
V/v hướng dẫn tuyển sinh lớp 10
năm học 2023-2024

Kiên Giang, ngày 20 tháng 2 năm 2023

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo văn bản hợp nhất tại Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Chương trình Giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ GDĐT; Kế hoạch số 4084/KH-SGDĐT ngày 23/12/2022 của Sở GDĐT về việc tuyển sinh lớp 6 THCS, lớp 10 THPT và THPT chuyên năm học 2023-2024 được UBND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 603/VP-KGVX ngày 03/02/2023, Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh lớp 10 THPT và THPT chuyên như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐỘ TUỔI

1. Đối tượng

- Tuyển sinh lớp 10 THPT: Đối tượng tuyển sinh là người tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên.

- Tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên: Học sinh được tham gia dự tuyển khi có đủ các điều kiện là xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên và xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

- Tuyển sinh lớp 10 trường PTDTNT: Thực hiện theo Điều 18, Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

2. Độ tuổi

Thực hiện theo Điều 33, Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi.

- Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi

cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

- Học sinh không được lưu ban quá 03 lần trong một cấp học.

II. HỒ SƠ TUYỂN SINH

1. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.
2. Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở.
3. Học bạ cấp trung học cơ sở.
4. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).
5. Giấy xác nhận do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

Việc đăng ký tuyển sinh, tiếp nhận và xử lý hồ sơ tuyển sinh được thực hiện qua phần mềm tuyển sinh có địa chỉ <https://tuyensinhkiengiang.eduvi.vn>

III. PHƯƠNG THỨC, CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀ CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN

1. Tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt

1.1. Phương thức tuyển sinh:

Bằng hình thức thi tuyển. Sở GDĐT sẽ tổ chức kỳ thi tuyển lớp 10 chuyên riêng. Sau khi công bố kết quả tuyển sinh lớp 10 chuyên, Sở GDĐT tiếp tục tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT đối với các trường còn lại.

1.2. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh:

- Chỉ tiêu tuyển: 11 lớp/390 học sinh, bao gồm 10 lớp chuyên với 35 học sinh/lớp và 01 lớp không chuyên với 40 học sinh. Các lớp chuyên gồm:

+ Môn Toán và môn Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh): Mỗi môn học có 02 lớp chuyên.

+ Môn Ngữ văn; Vật lí; Hóa học; Sinh học; Tin học: Mỗi môn học có 01 lớp chuyên.

+ 01 lớp chuyên Lịch sử và Địa lí.

- Địa bàn tuyển sinh: Trong toàn tỉnh.

2. Tuyển sinh lớp 10 THPT

2.1. Phương thức tuyển sinh:

- Tuyển sinh lớp 10 tại các trường công lập: Bằng hình thức thi tuyển.

- Các trường ngoài công lập: Hiệu trưởng quyết định phương thức tuyển sinh.

2.2. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh:

- Chỉ tiêu: Toàn tỉnh tuyển sinh lớp 10 không vượt quá 72% số học sinh tốt

ng nghiệp THCS trên địa bàn tỉnh. Các huyện/ thành phố có hơn 4 trường có cấp THPT tuyển sinh lớp 10 không vượt quá 73% số học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn huyện/thành phố. Riêng trường Phổ thông DTNT THPT Kiên Giang tuyển 4 lớp 10, với 140 học sinh và quy mô toàn trường là 420 học sinh.

Hiệu trưởng căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường, tham mưu UBND huyện, thành phố xác định chỉ tiêu nhằm đảm bảo tỷ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo qui định, báo cáo Sở GDĐT quyết định phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh.

- Địa bàn tuyển sinh:

+ Trường Phổ thông DTNT THPT Kiên Giang: Địa bàn tuyển sinh thực hiện theo đúng quy định đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, ưu tiên tuyển sinh học sinh tốt nghiệp THCS trường phổ thông DTNT THCS trong tỉnh.

+ Trường THPT Nguyễn Trung Trực: Tuyển sinh đối với học sinh tốt nghiệp THCS tại các trường trên địa bàn thành phố Rạch Giá và một phần học sinh thuộc các xã Mỹ Lâm và Mỹ Phước, huyện Hòn Đất.

+ Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn: Tuyển sinh đối với học sinh tốt nghiệp THCS tại các trường trên địa bàn thành phố Rạch Giá và một phần học sinh thuộc các xã: Vĩnh Hòa Hiệp, Giục Tượng và Thạnh Lộc của huyện Châu Thành.

+ Trường THPT Ngô Sĩ Liên: Tuyển sinh đối với học sinh tốt nghiệp THCS tại các trường trên địa bàn thành phố Rạch Giá và một phần học sinh thuộc xã Tân Hội của huyện Tân Hiệp.

+ Trường THCS và THPT Võ Văn Kiệt: Tuyển sinh đối với học sinh tốt nghiệp THCS trong toàn tỉnh.

+ Các trường trên địa bàn huyện, thành phố ngoài thành phố Rạch Giá: Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh của trường và quy mô dân số trên địa bàn, tham mưu UBND huyện/thành phố phân bổ địa bàn tuyển sinh cho các trường trên địa bàn sao cho phù hợp nhất.

2.3. Chế độ ưu tiên và tuyển thẳng:

* Chế độ ưu tiên:

- Thực hiện theo Điều 7, Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT. Cụ thể như sau:

+ Nhóm đối tượng 1: Cộng 2,0 điểm;

+ Nhóm đối tượng 2: Cộng 1,5 điểm;

+ Nhóm đối tượng 3: Cộng 1,0 điểm.

Thí sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên thì chỉ được hưởng theo 01 tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

* Chế độ tuyển thẳng:

Tuyển thẳng vào lớp 10 THPT học sinh đã tốt nghiệp THCS thuộc các đối tượng sau đây:

+ Học sinh trường phổ thông DTNT THCS, học sinh là người dân tộc rất ít người được tuyển thẳng vào các trường có cấp THPT trên địa bàn huyện/thành phố hoặc các trường có cấp THPT gần nơi học sinh thường trú (trừ các trường trên địa bàn thành phố Rạch Giá);

+ Học sinh khuyết tật;

+ Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học THCS và THPT.

IV. ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG

Hiệu trưởng trường có cấp THPT chủ động phối hợp chặt chẽ với phòng GDĐT và các trường có cấp THCS trong địa bàn tuyển sinh để hướng dẫn học sinh lớp 9 thực hiện việc đăng ký tuyển sinh. Việc hướng dẫn đăng ký tuyển sinh đảm bảo để các trường xác định được số lượng học sinh đăng ký thi tuyển vào lớp 10 theo từng nguyện vọng và xác định số lượng học sinh đăng ký môn học lựa chọn ở lớp 10 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Văn bản tuyển sinh lớp 10 của các trường phải làm rõ nội dung hướng dẫn đăng ký tuyển sinh qua phần mềm tuyển sinh và việc đăng ký môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập ở lớp 10 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trong đó cần lưu ý nội dung *“Việc lựa chọn môn học, cụm chuyên đề học tập của học sinh cần giữ ổn định cho đến hết lớp 12; trong trường hợp đặc biệt, học sinh có nguyện vọng chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập thì việc chuyển đổi được thực hiện vào cuối năm học”*¹.

1. Đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt

Thí sinh dự thi vào lớp 10 trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt có 02 nguyện vọng theo thứ tự:

- Nguyện vọng 1: Lớp chuyên (Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh), Hóa học, Toán, Ngữ văn, Vật lí, Sinh học, Tin học, Sử - Địa; riêng chuyên Toán có thêm nguyện vọng vào chuyên Tin, chuyên Ngữ văn có thêm nguyện vọng vào chuyên Sử - Địa);

- Nguyện vọng 2: Lớp không chuyên trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt.

2. Đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT

- Thí sinh dự thi vào lớp 10 trường THPT Nguyễn Trung Trực có 3 nguyện vọng theo thứ tự: Nguyện vọng 1 vào trường THPT Nguyễn Trung Trực; Nguyện vọng 2 vào trường THPT Nguyễn Hùng Sơn hoặc trường THCS&THPT Võ Văn Kiệt; Nguyện vọng 3 vào một trường có cấp THPT khác theo địa bàn tuyển sinh quy định.

¹ Công văn 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT.

Hoặc có 2 nguyện vọng theo thứ tự: Nguyện vọng 1 vào trường THPT Nguyễn Trung Trực; Nguyện vọng 2 vào một trường có cấp THPT khác trong tỉnh (*không đăng ký Nguyện vọng 2 vào trường THPT Nguyễn Hùng Sơn hoặc trường THCS&THPT Võ Văn Kiệt*).

- Thí sinh dự thi vào lớp 10 trường THPT Nguyễn Hùng Sơn có 2 nguyện vọng theo thứ tự: Nguyện vọng 1 vào trường THPT Nguyễn Hùng Sơn; Nguyện vọng 2 vào một trường có cấp THPT khác trong tỉnh (*trừ trường THPT Nguyễn Trung Trực và trường THCS&THPT Võ Văn Kiệt*).

- Thí sinh dự thi vào lớp 10 trường THCS&THPT Võ Văn Kiệt có 2 nguyện vọng theo thứ tự: Nguyện vọng 1 vào trường THCS&THPT Võ Văn Kiệt; Nguyện vọng 2 vào một trường có cấp THPT khác trong tỉnh (*trừ trường THPT Nguyễn Trung Trực và trường THPT Nguyễn Hùng Sơn*).

- Thí sinh dự thi vào lớp 10 trường PT DTNT THPT Kiên Giang có 2 nguyện vọng theo thứ tự: Nguyện vọng 1 vào trường PT DTNT THPT Kiên Giang; Nguyện vọng 2 vào một trường có cấp THPT khác trong tỉnh (*trừ trường THPT Nguyễn Trung Trực, THPT Nguyễn Hùng Sơn và THCS&THPT Võ Văn Kiệt*).

- Thí sinh dự thi vào lớp 10 các trường còn lại có 2 nguyện vọng theo thứ tự: Nguyện vọng 1 vào trường đăng ký dự thi, Nguyện vọng 2 vào một trường THPT khác trong tỉnh theo địa bàn tuyển sinh quy định (*trừ trường THPT Nguyễn Trung Trực, THPT Nguyễn Hùng Sơn và THCS&THPT Võ Văn Kiệt*).

Điểm xét tuyển nguyện vọng 2 và nguyện vọng 3 phải cao hơn điểm chuẩn xét tuyển nguyện vọng 1 của trường đó 01 (một) điểm và được lấy từ cao xuống thấp theo số lượng tuyển sinh được phê duyệt.

- Căn cứ số lượng học sinh tốt nghiệp THCS trong địa bàn tuyển sinh, các trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh và tỷ lệ học sinh trúng tuyển theo từng nguyện vọng, đảm bảo có tỷ lệ dự phòng cho học sinh thi điểm cao nhưng không trúng tuyển nguyện vọng 1 được tham gia xét tuyển nguyện vọng 2 và nguyện vọng 3. Nguyên tắc xét tuyển theo từng nguyện vọng thực hiện theo mục 4.5 Kế hoạch số 4084/KH-SGDĐT ngày 23/12/2022 của Sở GDĐT.

- Trường hợp thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1, phần mềm tuyển sinh tự động chuyển dữ liệu về trường thí sinh đăng ký nguyện vọng 2 hoặc nguyện vọng 3 để các trường xét tuyển sinh trong cùng thời điểm.

(Thí sinh không phải rút hồ sơ để chuyển nguyện vọng)

V. MÔN THI, HÌNH THỨC THI VÀ THỜI GIAN LÀM BÀI THI

1. Môn thi

1.1. Thi tuyển vào trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt:

Gồm 04 bài thi: Bài thi môn Toán, Bài thi môn Ngữ văn, Bài thi môn tiếng Anh và Bài thi môn chuyên.

+ Các môn thi chuyên gồm có: Ngữ văn, Lịch Sử, Địa lí, Toán, Vật lí, Hóa

học, Sinh học, Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh).

+ Môn thi chuyên của lớp chuyên Tin học: Học sinh có thể chọn thi phần lập trình (Có định dạng tương tự kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9) hoặc chọn thi bài thi môn Toán chuyên.

1.2. Thi tuyển lớp 10 THPT:

Gồm 03 bài thi: Bài thi môn Toán; Bài thi môn Ngữ văn và Bài thi môn Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh).

2. Nội dung, hình thức bài thi

- Nội dung bài thi trong phạm vi chương trình THCS, chủ yếu trong chương trình lớp 9 và thực hiện theo nội dung đã được điều chỉnh tại Công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT. *Bài thi không bao gồm các nội dung được hướng dẫn: Không dạy; Đọc thêm; Không làm; Không thực hiện; Không yêu cầu; Khuyến khích học sinh tự đọc; Khuyến khích học sinh tự làm; Khuyến khích học sinh tự thực hiện.*

- Bài thi môn Ngữ văn theo hình thức tự luận.

- Bài thi môn Toán, Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh) theo hình thức kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan.

- Bài thi môn chuyên theo hình thức tự luận hoặc kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan.

- Các bài thi do hội đồng ra đề thi của Sở GDĐT thực hiện theo quy định.

3. Thời gian làm bài thi

Bài thi môn Toán và Ngữ văn: 120 phút; Bài thi môn Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh): 60 phút; Bài thi môn chuyên: 150 phút.

VI. ĐIỂM THI TUYỂN, TỔNG ĐIỂM XÉT TUYỂN VÀ NGUYÊN TẮC XÉT TUYỂN

1. Điểm thi tuyển

- Điểm mỗi bài thi được chấm theo thang điểm 10.

- Điểm thi tuyển lớp 10 THPT là tổng điểm của 03 bài thi không nhân hệ số.

- Điểm thi tuyển lớp 10 THPT chuyên là tổng điểm của 04 bài thi, trong đó điểm bài thi môn chuyên nhân hệ số 2.

- Điểm thi tuyển lớp 10 không chuyên của trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt là tổng điểm của 03 bài thi không chuyên và không nhân hệ số.

2. Điểm xét học bạ (Dành cho các trường ngoài công lập)

- Các trường tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển với xét tuyển tính điểm kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS như sau (*Nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả của năm học lại của lớp đó.*)

Nếu phải thi lại hoặc phải rèn luyện hạnh kiểm trong hè thì lấy kết quả xếp loại sau khi thi lại hoặc rèn luyện):

- + 10 điểm: Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi.
- + 9 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá.
- + 8 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực khá.
- + 7 điểm: Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình.
- + 6 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình học lực khá.
- + 5 điểm: Các trường hợp còn lại.

3. Tổng điểm xét tuyển và nguyên tắc xét tuyển

3.1. Đối với lớp 10 THPT ở trường công lập và lớp 10 THPT chuyên:

- Tổng điểm xét tuyển = Tổng điểm thi tuyển + điểm ưu tiên (nếu có).
- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 1 (một) đối với thi lớp 10 THPT công lập; lớn hơn 0 (không) đối với thí sinh thuộc vùng tuyển sinh của trường DTNT THPT và lớn hơn 2 (hai) đối với thí sinh thi vào lớp 10 THPT chuyên.
- Không sử dụng kết quả trong kỳ thi vào lớp 10 THPT chuyên và kết quả trong các kỳ thi tuyển sinh của tỉnh khác làm kết quả xét tuyển vào lớp 10 THPT của các trường công lập.

3.2. Đối với xét tuyển vào các trường ngoài công lập:

- Trường hợp các trường tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển:

$$\text{Tổng điểm xét tuyển} = \text{Tổng điểm xét học bạ} + \text{điểm ưu tiên (nếu có)}.$$
- Trường hợp các trường tuyển sinh bằng phương thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển:

$$\text{Tổng điểm xét tuyển} = \text{Tổng điểm thi} + \text{tổng điểm xét học bạ} + \text{điểm ưu tiên (nếu có)}.$$

VII. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

- Sở GDĐT quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của các trường gồm: Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng, phó chủ tịch là phó hiệu trưởng, thư kí và một số ủy viên.
- Nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng tuyển sinh:
 - + Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của học sinh;
 - + Xét kết quả tuyển sinh theo phương án đã được Sở GDĐT phê duyệt;
 - + Lập biên bản xét tuyển, lập danh sách học sinh được tuyển trình sở GDĐT phê duyệt;

+ Được sử dụng con dấu của trường vào các văn bản của hội đồng.

- Sở GDĐT thành lập hội đồng và tổ chức xét duyệt kết quả tuyển sinh đối với tuyển sinh lớp 10 trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt.

- Đối với trường PT DTNT THPT: Phiên họp xét tuyển có sự tham gia của lãnh đạo Sở GDĐT, Ban Dân tộc Tỉnh ủy, Ban dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và lãnh đạo các phòng: Tổ chức – Cán bộ, Kế hoạch - Tài chính, Giáo dục Trung học và Giáo dục Thường xuyên, Sở GDĐT.

VIII. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG RA ĐỀ THI, IN SAO ĐỀ THI VÀ COI THI

- Sở GDĐT quyết định thành lập hội đồng ra đề thi, in sao đề thi chung trong toàn tỉnh. Đề thi và hướng dẫn chấm thi khi chưa được công bố là bí mật Nhà nước độ “Tối mật” theo quy định của Thủ tướng chính phủ.

- Sở GDĐT thành lập hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi đối với tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt.

- Các trường còn lại: Việc coi thi, chấm thi, xét duyệt kết quả được thực hiện theo đơn vị trường. Căn cứ vào số lượng học sinh đăng ký dự tuyển, các trường lập danh sách cán bộ, giáo viên tham gia hội đồng coi thi, chấm thi và Hội đồng tuyển sinh trình Sở GDĐT (qua phòng Tổ chức Cán bộ) ra quyết định thành lập hội đồng trước kỳ thi tuyển sinh.

IX. LỊCH CÔNG TÁC VÀ HỒ SƠ DUYỆT KẾT QUẢ TUYỂN SINH

1. Lịch công tác

Các trường có cấp THPT thực hiện các nội dung công tác tuyển sinh theo lịch cụ thể như sau:

STT	Nội dung công tác	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Báo cáo chỉ tiêu tuyển sinh về Sở GDĐT (trừ trường chuyên Huỳnh Mẫn Đạt và trường PT DTNT THPT)	Trước 07/4/2023	Gửi phòng GDTTrH-GDTX
2	Công bố chỉ tiêu tuyển sinh các trường	Trước 15/4/2023	Sở GDĐT
3	Thông báo tuyển sinh năm học 2023 -2024: - Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt - Các trường có cấp THPT còn lại	Trước ngày 01/4/2023 Trước ngày 20/4/2023	
4	Tổ chức cho học sinh đăng ký dự thi tuyển sinh và đăng ký các môn lựa chọn ở lớp 10 theo CT GDPT 2018	Trước 05/5/2023	

5	Lập danh sách Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng coi thi, chấm thi trình Sở GDĐT	Trước ngày 20/5/2023	Gửi phòng TCCB
6	Báo cáo số lượng dự kiến tuyển sinh theo từng nguyện vọng (có số lượng học sinh dự kiến theo từng các môn học và chuyên đề các môn học lựa chọn)	Trước 25/5/2023	Gửi phòng GDTrH-GDTrX
7	Tuyển sinh THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt		
7.1	Tổ chức kỳ thi	Ngày 02-03/6/2023	Thực hiện theo lịch thi riêng
7.2	Chấm thi và xét duyệt kết quả tuyển sinh	Trước ngày 08/6/2023	
7.3	Công bố kết quả tuyển sinh	Trước ngày 09/6/2023	
7.4	Học sinh nộp hồ sơ xác nhận nhập học	Trước ngày 12/6/2023	
8	Tuyển sinh lớp 10 THPT		
8.1	Tổ chức kỳ thi	Ngày 15-16/6/2023	Thực hiện theo lịch thi riêng
8.2	Chấm thi và xét duyệt kết quả tuyển sinh	Trước ngày 21/6/2023	
8.3	Công bố kết quả tuyển sinh nguyện vọng 1	Trước ngày 23/6/2023	
8.4	Học sinh nộp hồ sơ xác nhận nhập học đợt 1	Trước ngày 27/6/2023	
9	Xét duyệt kết quả và công bố kết quả tuyển sinh đợt 2	Trước ngày 25/7/2023	
10	Hoàn thành công tác tuyển sinh	Trước ngày 31/7/2023	

2. Hồ sơ duyệt kết quả tuyển sinh

Các trường gửi hồ sơ đề nghị duyệt kết quả tuyển sinh về Sở GDĐT (qua phòng GDTrH-GDTrX) bao gồm:

- + Biên bản coi thi, chấm thi: 01 bản photo;
- + Biên bản họp xét duyệt kết quả: 01 bản photo;
- + Bảng ghi tên, ghi điểm thí sinh được xếp theo A, B, C... (theo mẫu): 01 bản;
- + Danh sách thí sinh trúng tuyển được xếp theo điểm từ cao xuống thấp (theo mẫu): 02 bản.

Sở GDĐT đề nghị lãnh đạo phòng GDĐT, hiệu trưởng trường có cấp THCS, trường có cấp THPT triển khai thực hiện tốt hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị liên hệ Phòng Giáo dục Trung học - Giáo dục Thường xuyên để kịp thời giải quyết. /*TK*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Phòng thuộc Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, P. GDTriH-GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Văn Hóa